TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 216/2023/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Gò Công Tây, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 227/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ông **Hà Ngọc H**, sinh năm 1957.

Địa chỉ: ấp B , xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: chị Hồ Thị N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 82 Ô 2, khu 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* bà **Giảng Thị D**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: ấp N, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Giảng Thị D có trách nhiệm trả ông Hà Ngọc H số tiền vốn và lãi là 19.743.832 đồng (mười chín triệu bảy trăm bốn mươi ba ngàn tám trăm ba mươi hai đồng). Thực hiện trả vào ngày 01/8/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất

cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Hà Ngọc H chịu 493.596 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông Hòa được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Giảng Thị D chịu 493.596 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà Duyên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THA huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Ngọc Ngân